

Bản án số: **31/2021/DS-ST**

Ngày 15 / 6 /2021

V/v: Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Mạc Văn Tuyền.

- ***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Vũ Ngọc Lâm - Cán bộ hưu trí;

2. Ông Nguyễn Duy Sự - Cán bộ hưu trí;

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Đức Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 15/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 74/2020/TLST- DS ngày 21 tháng 10 năm 2020 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-DS, ngày 19 tháng 4 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 04/2021/QĐST-DS, ngày 17 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

- ***NguY đơn:*** Ông Đinh Quang Ch, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã X, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

- ***Bị đơn:*** Ông Lều Hữu Y, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Thôn L, xã X, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

(*Ông Ch có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Y vắng mặt không có lý do*).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***\* Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Đinh Quang Ch trình bày:***

Ngày 10 tháng 4 năm 2015 ông cho ông Lều Hữu Y vay số tiền 11.500.000đồng (*Mười một triệu năm trăm nghìn đồng*), việc vay nợ có lập giấy vay tiền do ông Y ký phần người vay tiền. Hai bên thỏa thuận thời gian vay đến ngày 01 tháng 10 năm 2015 ông Y sẽ trả cho ông toàn bộ số tiền đã vay. Đến thời hạn trả nợ ông Y trả cho ông được số tiền 5.000.000đồng (*Năm triệu đồng*) và còn nợ lại 6.500.000đồng (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*). Do đòi nhiều lần nhưng ông Y không trả, do vậy ông khởi kiện ông Y ra tòa và yêu cầu ông Y phải có

trách nhiệm trả số nợ còn lại và lãi phát sinh là 1% x 1825 ngày : 30 ngày = 3.954.000đồng (*Ba triệu chín trăm năm mươi tư nghìn đồng*). Tổng cả gốc và lãi ông yêu cầu ông Y trả nợ là 10.454.000đồng (*Mười triệu bốn trăm năm mươi tư nghìn đồng*). Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 10 tháng 6 năm 2021 ông Ch rút một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể không yêu cầu ông Y phải trả số tiền lãi là 3.954.000đồng, mà chỉ yêu cầu ông Y trả số tiền gốc còn nợ là 6.500.000đồng (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*).

\* Bị đơn vắng tại phiên tòa, nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 17/12/2020 ông Y trình bày:

Cách đây khoảng 05 năm ông có vay của ông Đinh Quang Ch số tiền 5.000.000đồng (*Năm triệu đồng*), thời hạn vay là 01 tháng với lãi suất 50.000đồng/01 triệu/ 01 ngày, sau thời hạn một tháng ông đã trả số tiền cả gốc và lãi cho ông Ch là 12.500.000đồng (*Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng*). Khi vay có lập giấy tờ do ông Ch giữ và ông có ký phần người vay tiền, nhưng khi trả tiền ông không lấy lại giấy vay tiền và cũng không bảo ông Ch ký giấy tờ gì về việc trả tiền. Sau khi trả tiền cho ông Ch thì mấy tháng sau ông Ch bảo ông vẫn còn nợ 2.000.000đồng (*Hai triệu đồng*) tiền lãi, ông nhất trí và bảo khi nào có thì trả, nhưng do xô sát ông Ch có đánh ông, nên ông tuyên bố với ông Ch là không trả nợ cho ông Ch nữa. Ông Y xác định chữ ký “Y” và chữ viết “*Lều Văn Y*” trong giấy vay tiền đề ngày 10/4/2015 là chữ ký và chữ viết của ông, lý do ông ghi tên Lều Văn Y là do lúc đó tên thường gọi của ông là Lều Văn Y, nhưng tên đúng trong giấy chứng minh nhân dân của ông là Lều Hữu Y, nay ông Ch khởi kiện yêu cầu ông trả số tiền gốc và lãi là 10.454.000đồng (*Mười triệu bốn trăm năm mươi tư nghìn*) ông không nhất trí.

\* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- *Về tố tụng*: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án đều đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành việc triệu tập của Tòa án.

- *Về nội dung*: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có căn cứ xác định ngày 10 tháng 4 năm 2015 ông Lều Hữu Y có vay của ông Đinh Quang Ch số tiền là 11.500.000đồng, việc vay nợ có lập giấy vay tiền do ông Y ký phần người vay tiền. Ông Ch xác định ông Y đã trả cho ông Ch được số tiền 5.000.000đồng và còn nợ lại 6.500.000đồng. Ông Y xác định đã trả hết số tiền vay cho ông Ch, nhưng ông Y không xuất trình được tài liệu, chứng cứ về việc đã trả số tiền cho ông Y. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Ch và buộc ông Lều Hữu Y phải có nghĩa vụ trả cho ông Đinh Quang Ch tổng số tiền còn nợ là 6.500.000đồng.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc ông Lều Hữu Y phải chịu án phí dân sự và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về tố tụng*: Nguyên đơn Đinh Quang Ch có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn ông Lều Hữu Y đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Tại biên bản lấy lời khai ngày 17 tháng 12 năm 2020 ông Y xác định có nhận được giấy báo của Tòa án nhưng không đến Tòa án làm việc, Tòa án trực tiếp giao giấy báo và nhiều lần niêm yết văn bản tố tụng, nhưng ông Y vẫn không chấp hành việc triệu tập, do đó thuộc trường hợp cố tình trốn tránh. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] *Về nội dung*:

[2.1] *Về việc vay nợ giữa ông Lều Hữu Y và ông Đinh Quang Ch*:

Theo ông Ch xác định ngày 10 tháng 4 năm 2015 ông cho ông Lều Hữu Y vay số tiền 11.500.000đồng. Đến thời hạn trả nợ ông Y đã trả cho ông được số tiền 5.000.000đồng và còn nợ lại 6.500.000đồng. Do đòi nhiều lần nhưng ông Y không trả, do vậy ông khởi kiện yêu cầu ông Y phải có nghĩa vụ trả số nợ còn lại là 6.500.000đồng (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*).

Hội đồng xét xử thấy rằng tại giấy vay nợ do ông Đinh Quang Ch cung cấp thể hiện nội dung chính như sau:

*“Tôi là Lều Hữu Y, Thường trú: Thôn 6 L - X - Y có vay của ông Đinh Quang Ch, thường trú tại thôn Đ, xã X, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang số tiền 11.500.000đồng (mười một triệu năm trăm nghìn đồng). Tôi hẹn đến ngày 01 tháng 10 năm 2015 tôi sẽ hoàn trả đầy đủ số tiền trên”.*

Như vậy có đủ căn cứ xác định ngày 10 tháng 4 năm 2015 ông Lều Hữu Y có vay của ông Đinh Quang Ch tổng số tiền là 11.500.000đồng (*Mười một triệu năm trăm nghìn đồng*).

[2.2] *Về quan điểm của ông Lều Hữu Y về việc đã trả hết số tiền vay cho ông Đinh Quang Ch*:

Theo ông Y xác định sau thời hạn một tháng kể từ khi vay tiền của ông Ch ông đã trả hết số tiền cả gốc và lãi cho ông Ch là 12.500.000đồng. Tuy nhiên ông Y không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh việc ông đã trả hết số tiền cho ông Ch, cũng như không cung cấp được người chứng kiến việc ông Y trả tiền cho ông Ch. Ngoài ra Hội đồng xét xử thấy rằng theo ông Y xác định ông có vay của ông Đinh Quang Ch số tiền 5.000.000đồng, thời hạn vay là 01 tháng với lãi suất 50.000đồng/01 triệu/ 01 ngày, nhưng giấy vay tiền đề ngày 10 tháng 4 năm 2015 lại thể hiện số tiền vay là 11.500.000đồng và ông Y khẳng định chữ ký và chữ viết phần người vay tiền trong giấy vay tiền đúng là chữ ký và chữ viết của ông, mặt khác thấy rằng thời hạn vay tiền không phải là một tháng mà vay ngày 10 tháng 4 năm 2015 và hẹn trả ngày 01 tháng 10 năm 2015. Do vậy không có căn cứ để xác định ông Y đã trả hết số tiền vay cho ông Ch.

Từ những phân tích nêu trên có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Quang Ch về việc yêu cầu ông Lều Hữu Y trả số tiền gốc còn nợ là 6.500.000đồng.

[2.3] *Về lãi suất*:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án ông Đinh Quang Ch yêu cầu ông Lều Hữu Y phải có nghĩa vụ trả số tiền lãi phát sinh là 3.954.000đồng. Tuy

nhiên tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 10/6/2021 ông Ch không yêu cầu ông Y phải có nghĩa vụ trả số tiền lãi nêu trên, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

***Vì các lẽ trên,***

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng các Điều 26; 147; 207; 227; 228; 235; 266; 267; 271; 273 - Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 357, 463, 466 - Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**\* TuY xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Quang Ch, buộc ông Lều Hữu Y phải có nghĩa vụ trả cho ông Đinh Quang Ch tổng số tiền còn nợ là 6.500.000đồng (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*).

Khoản tiền phải trả kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và ông Đinh Quang Ch có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Lều Hữu Y chậm trả thì phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất chậm trả thực hiện theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Lều Hữu Y phải nộp 325.000đồng (*Ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

Ông Đinh Quang Ch không phải nộp án phí, hoàn trả lại cho ông Đinh Quang Ch số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002283 ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Y, tỉnh TuY Quang.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được hay niêm yết bản án./.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận việc thi hành án. Người được thi hành án có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự ra quyết định thi hành án, người có nghĩa vụ thi hành án phải chấp hành việc thi hành án, nếu không tự nguyện thi hành thì bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh TuY Quang;
- VKSND huyện Hàm Y;
- Chi cục T.H.A DS huyện Hàm Y;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mạc Văn Tuyến**







